

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2018/HSST
Ngày 29 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VINH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Quý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Chinh

Bà Nguyễn Thị Huân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thịnh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại Nhà văn hóa thôn Tảo Phú, xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 77/2018/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75 /2018/HSST-QĐ ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Tr, sinh ngày 10/4/1983; Nơi sinh và nơi cư trú: thôn Nho Lâm, xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị B; có vợ Nguyễn Thị Đ (đã ly hôn) con: có 01 con sinh năm 2006; tiền sự: Không; tiền án: 01, tại bản án số 276/2013/HSST ngày 27/9/2013 Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm 08 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 07/12/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/10/2018, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1960 (có mặt)

Nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh V

Người làm chứng:

Chị Nguyễn Phương Tr, sinh ngày 27/10/2000 (có mặt)

Nơi cư trú: Đội 18, xã N, TP Đ, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/10/2018, Tr nhận được điện thoại của Nguyễn Văn T hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ. Tr đồng ý hẹn T đến nhà Tr tại thôn Nh, xã T, huyện Y để trao đổi mua bán. Khoảng 16h cùng ngày, T đến nơi trong lúc các đối tượng đang trao đổi mua bán ma túy thì bị tổ Công tác của Công an huyện Yên Lạc phát hiện bắt quả tang và thu giữ T bộ vật chứng: Tại mặt bàn uống nước kê ở phòng khách 01 gói nhỏ bằng nilon, bên trong chứa tinh thể dạng đá niêm phong trong phong bì ký hiệu A1; tại túi quần phía trước, bên phải của T số tiền 1.070.000đ; Tại túi quần phía sau bên phải của Nguyễn Văn Tr 01 ví giả da màu đen bên trong có 10.425.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Nguyễn Văn Tr. Kết quả thu giữ tại ngăn tủ gỗ trong phòng khách: 01 coóng thủy tinh, 01 bình ga mini màu sơn đỏ, trên bình ga có chữ “Max Butane”; 08 ống hút nhựa, 06 túi nilon, 01 đầu khò ga, 01 bật lửa ga cũ.

Tại Kết luận giám định số:1489/KLGD ngày 18 tháng 10 năm 2018 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2308g, loại Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, TT 323, Nghị định 73/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ và hoàn lại mẫu vật 0,0927g ma túy cùng T bộ bao gói.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn Tr khai nhận: Bản thân là đối tượng nghiện ma túy, qua bạn bè giới thiệu biết tại thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội có người đàn ông thường xuyên bán ma túy cho những người nghiện nên đã tìm đến mua. Sáng ngày 12/10/2018, Tr đã gặp và mua được của người đàn ông này 01 gói ma túy với giá 500.000đ rồi đem về nhà, Tr sử dụng 01 phần, 01 phần đem bán cho T với giá 500.000đ thì bị phát hiện, bắt quả tang.

T là người trực tiếp mua ma túy của Tr để sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại khu vực xã Ngũ Kiên, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc tuy nhiên không ai có tên là T - Sinh năm 1990 như đối tượng đã khai nhận tại Cơ quan Công an nên tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn Tr đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội.

Bản cáo trạng số: 79/KSĐT-KT ngày 13/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố Nguyễn Văn Tr về tội “Mua bán trái phép chất ma

túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối; Xử phạt Tr từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/10/2018. Không áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo, đề nghị về xử lý vật chứng:

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo biết mình đã sai và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn C trình bày: Nhà ông đang làm nhà, ông có đưa cho Tr số tiền 10.000.000đ để đi mua vật liệu sắt xây công, Tr con ông chưa kịp mua thì đã bị bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, ông đề nghị Hội đồng xét xử trả lại lại số tiền 10.000.000đ là tiền của ông đã bị cơ quan điều tra thu giữ.

Người làm chứng: Chị Nguyễn Phương Tr trình bày, chị là bạn gái của Tr. Ngày 14/10/2018 Tr đèo chị ra Vĩnh Yên để bắt xe về quê nhưng không bắt được xe, trên đường về chị thấy Tr nghe điện thoại của ai đó chị không nghe được nội dung. Khi về đến nhà Tr, chị đi nhặt rau nấu cơm thì thấy có người vào bắt quả tang Tr và một người đàn ông về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Chị được chứng kiến việc Cơ quan công an bắt Tr thu giữ tang vật là đúng sự thật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc định tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn T phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra công khai tại phiên tòa hôm nay. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 16h ngày 14/10/2018, tại thôn Nho Lâm, xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, Nguyễn Văn Tr đang có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy (Methamphetamine), khối lượng bằng 0,2308g cho T với giá 500.000đ thì bị Tổ Công tác của Công an huyện Yên Lạc phát hiện bắt quả tang.

[2] Xét thấy lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Tr phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Do vậy có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội

“Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“ Người nào....mua bán trái phép....chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy thể hiện bị cáo có ý thức coi thường pháp luật. Việc bị cáo Tr mua ma túy về nhà để sử dụng một phần, còn một phần để lại để bán cho các con nghiện khác kiếm lời, đây chính là nguyên nhân khuyến khích người khác phạm tội mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy cũng như nhân rộng các đối tượng nghiện ma túy. Do đó cần phải xử phạt thật nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù nhằm mục đích giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Tr đã có 01 tiền án, bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm 08 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 07/12/2016 đến nay vẫn chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Ngoài việc bị cáo mua ma túy để sử dụng còn có mục đích bán cho người nghiện khác để kiếm lời. Bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự là tái phạm. Cần phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc để làm gương cho người khác. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo Nguyễn Văn Tr được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, của Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] T là người nghiện ma túy đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn Tr để sử dụng, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tuy nhiên không có người nào có nhân thân, lai lịch như T khai nhận tại Cơ quan điều tra nên tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Tr khai mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Do vậy Cơ quan điều tra không có cơ sở để tiến hành xác minh và không đề cập xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn Tr là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản. Do vậy, không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu A1 do cơ quan giám định hoàn tại, 01 coóng thủy tinh, 01 bình ga mini màu sơn đỏ có chữ MaxButane, 08 ống hút nhựa 06 túi nilon, 01 đầu khò ga, 01 bật lửa đã cũ; Tịch thu bán Sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã cũ. Trả lại cho ông Nguyễn Văn C số tiền 10.000.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho Nguyễn Văn Tr số tiền 425.000đ - 01 ví giả da màu đen nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.070.000đ đồng thu giữ của T, không xác định được lai lịch của T cần tịch thu sung quỹ Nhà nước T bộ số tiền trên.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu án phí hình sự 200.000đ.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn Tr phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Tr 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/10/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu niêm phong do cơ

quan giám định hoàn tại, 01 coóng thủy tinh, 01 bình ga mini màu sơn đỏ có chữ MaxButane, 08 ống hút nhựa, 06 túi nilon, 01 đầu khò ga, 01 bật lửa đã cũ;

Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã cũ của Nguyễn Văn Tr.

Tịch thu Sung quỹ Nhà nước số tiền 1.070.000đồng thu giữ của T.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn C số tiền 10.000.000đ.

Trả lại cho Nguyễn Văn Tr số tiền 425.000đ - 01 ví giả da màu đen nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tiền và tài sản có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc)

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Nguyễn Văn Tr. Bị cáo Tr phải chịu án phí 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Yên Lạc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, Vp, Bộ phận THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Hồng Quý

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Văn Chính Nguyễn Thị Huân

Trần Thị Hồng Quý